

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TML23B1
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Hệ thống điều hòa không khí trung tâm(4)	Hệ thống máy lạnh công nghiệp(5)	Thực tập tốt nghiệp(4)	Điểm TB	Xếp loại
01	2355202053935	Nguyễn Thế	Anh	11/10/2008	7.4	7.5	6.0	7.0	Khá
02	2355202053936	Lê Thành	Công	16/02/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
03	2355202053937	Nguyễn Trí	Cường	27/05/2008	7.1	8.1	5.5	7.0	Khá
04	2355202053938	Ngô Gia	Đạt	15/10/2008	7.7	7.9	5.5	7.1	Khá
05	2355202053939	Nguyễn Hồng	Đạt	05/10/2008	4.8	8.3	5.0	6.2	Trung bình
06	2355202053941	Ôn Văn Tài	Em	03/12/2007	3.8	4.0	5.0	4.2	Yếu
07	2355202053942	Nguyễn Văn	Giỏi	08/11/2008	6.7	4.5	5.0	5.3	Trung bình
08	2355202053944	Võ Minh	Hiếu	29/09/2008	6.4	8.7	6.0	7.2	Khá
09	2355202053946	Nguyễn Anh	Khoa	04/03/2008	6.7	7.7	5.0	6.6	Trung bình
10	2355202053947	Nguyễn Hữu	Kiệt	25/04/2008	4.4	3.7	7.0	4.9	Yếu
11	2355202053953	Lâm Thanh	Phú	05/11/2008	1.8	0.0	0.0	0.6	Yếu
12	2355202053954	Lý Thiện	Phúc	19/05/2008	7.0	8.5	6.0	7.3	Khá
13	2355202053956	Nguyễn Minh	Quốc	04/12/2008	3.8	7.6	6.0	5.9	Trung bình
14	2355202053957	Lê Thanh	Sang	03/01/2008	7.4	8.2	6.0	7.3	Khá
15	2355202053958	Trần Hoàng	Sang	30/12/2008	8.9	8.7	7.5	8.4	Giỏi
16	2355202053959	Nguyễn Văn	Tâm	17/05/2008	8.8	9.0	8.0	8.6	Giỏi
17	2355202053962	Lê Gia	Thịnh	16/07/2008	8.8	8.8	7.5	8.4	Giỏi
18	2355202053963	Nguyễn Phúc	Thuận	25/11/2008	7.1	6.8	5.0	6.3	Trung bình
19	2355202053965	Nguyễn Văn	Tín	12/09/2008	7.3	7.9	7.0	7.4	Khá
20	2355202053966	Trần Trung	Tín	17/01/2008	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 04 tháng 08 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái

